

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHƯỚC SƠN
TỈNH QUẢNG NAM**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày: 24/9/2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHƯỚC SƠN - TỈNH QUẢNG NAM

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Pơ Loong Đếch

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Vũ Đình Cuối.

+ Ông Hồ Văn Điền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Zơ Râm Quốc Sinh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 9 năm 2018, tại Hội trường xét xử Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2018/TLST-HS, ngày 30/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2018/QĐXXST – HS, ngày 13 tháng 9 năm 2018 đối với bị cáo:

HỒ VĂN B; tên gọi khác: Không; sinh ngày: 15/5/1991; tại: huyện P, tỉnh Q; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Gié Triêng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn C (1963) và bà Hồ Thị N (1965); vợ Hồ Thị Nh (1993), có 02 con nhỏ. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; *có mặt tại phiên tòa.*

**** Người bào chữa cho bị cáo Hồ Văn B:*** Bà Nguyễn Thị Thu Vy - Trợ giúp viên pháp lý Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Quảng Nam; *có mặt.*

**** Người phiên dịch:*** Ông Hồ Văn T – Cán bộ Ủy ban nhân dân xã M, huyện P, tỉnh Q; *vắng mặt.*

**** Nguyên đơn dân sự:*** Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh; địa chỉ: Xã Ta Bhing, huyện Nam Giang, tỉnh Quảng Nam. Người được ủy quyền: Ông Phạm Hữu N - Chức vụ: Phó giám đốc; *có mặt.*

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

- Ông Hồ Văn R; trú tại: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*

- Ông Hồ Văn S; trú tại: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*
- Ông Hồ Văn C; trú tại: Khối 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*
- Bà Hồ Thị N; trú tại: Khối 6, thị trấn K, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*
- Bà Hồ Thị Nh; trú tại: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*
- Bà Hồ Thị D; trú tại: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*
- Bà Hồ Thị B; trú tại: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*
- Bà Hồ Thị A; trú tại: Thôn 5, xã M, huyện P, tỉnh Q; *có mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong tháng 01/2018, Hồ Văn R cùng các con ruột, con rể và thông gia gồm 09 người vào khoảnh 10 tiểu khu 709 thuộc xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam phát rừng, mở rộng diện tích đất để trồng lúa. Những người này dùng rựa phát dây leo, bụi rậm chưa chặt hạ những cây gỗ lớn. Quá trình phát rẫy, thấy lán trại ở rẫy cũ bị hư hỏng nên Hồ Văn B dùng cưa máy đã cưa hạ 04 cây gỗ trên diện tích rừng đã phát với mục đích lấy gỗ sửa lại lán trại.

Ngày 14/3/2018, Hạt Kiểm lâm rừng đặc dụng Sông Thanh phát hiện. Ngày 20/3/2018, các cơ quan chức năng tiến hành tổ chức khám nghiệm hiện trường đã xác định: Diện tích rừng bị phát luống 4.300m², trên diện tích này có 04 cây gỗ bị cưa hạ, chủng loại 01 cây gỗ Gáo thuộc nhóm VIII, 01 cây gỗ Táu Muối thuộc nhóm VII, 02 cây gỗ Mò Cua thuộc nhóm VII. Tổng khối lượng lâm sản thiệt hại 10,585m³ gỗ tròn.

Theo Quyết định số 120/QĐ-UBND, ngày 11/01/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam thì diện tích rừng bị phát luống và 04 cây gỗ bị cưa hạ tại khoảnh 10 tiểu khu 709 thuộc xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam được quy hoạch là rừng đặc dụng do Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh quản lý, bảo vệ.

Tang vật thu giữ: 01 cưa máy đã cũ, hiệu STIHL - MS 381, kèm 01 lam (có sên cưa) dài 80cm của Hồ Văn B.

Tại kết luận định giá tài sản số: 09/KL-ĐG, ngày 30/5/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam kết luận: Giá trị thiệt hại khối lượng gỗ do khai thác trái phép tại khoảnh 10 tiểu khu 709 thuộc xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam có giá trị 6.412.500 đồng.

Tại cáo trạng số: 20/CT-VKS, ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam truy tố bị cáo Hồ Văn B về tội: “Vi phạm quy

định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên Tòa, bị cáo Hồ Văn B khai nhận: Tháng 01/2018, bị cáo cùng với những người thân trong gia đình đã phát luồng rẫy để lấy đất trồng lúa, trong quá trình phát chưa ai hạ cây gỗ. Thấy lán trại ở khu vực rẫy cũ đã bị hư hỏng nên bị cáo dùng cưa máy đã cưa hạ 04 cây gỗ trên diện tích rừng đã phát luồng, mục đích là để sửa lại lán trại, không có mục đích mua bán, việc cưa hạ cây gỗ chỉ một mình bị cáo thực hiện, không có ai tham gia và không có ai xúi giục. Trong quá trình điều tra, truy tố, không bị đánh đập, không bị ép cung, hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật.

Tại phiên tòa những người tham gia tố tụng khai nhận:

Hồ Văn R khai: Tháng 01/2018, gia đình tôi có phát luồng rẫy để lấy đất sản xuất. Hồ Văn B là người cưa hạ cây gỗ trên rẫy, mục đích để lấy gỗ sửa lại lán trại.

Hồ Văn S khai: Tháng 01/2018, tôi có tham gia phát luồng rẫy, khu vực này là dây leo, bụi rậm. Khi phát không ai hạ cây, sau đó nghe nói Hồ Văn B đã cưa hạ 04 cây gỗ để sửa lại lán trại.

Hồ Văn C khai: Tôi có tham gia phát luồng rẫy để làm chung cùng với 09 người lấy đất sản xuất, phát tháng 01/2018. Khu vực này chủ yếu dây leo, bụi rậm, khi phát rẫy không có ai cưa hạ cây. Sau đó, tôi được biết con tôi là Hồ Văn B đã cưa hạ 04 cây gỗ trên để sửa lán trại.

Hồ Thị Nh khai: Tôi có tham gia phát luồng rẫy làm chung với 09 người để lấy đất sản xuất, thời gian phát tháng 01/2018. Việc cưa hạ 04 cây gỗ trên là do Hồ Văn B thực hiện để sửa lán trại.

Hồ Thị D khai: Tôi có tham gia phát luồng rẫy, thời gian phát tháng 01/2018, làm chung với 09 người. Việc cưa hạ 04 cây gỗ trên là do Hồ Văn B thực hiện để sửa lại lán trại.

Hồ Thị B khai: Tháng 01/2018 tôi có tham gia phát luồng rẫy để lấy đất trồng lúa. Người cưa hạ 04 cây gỗ trên do con rể của tôi Hồ Văn B, mục đích để lấy gỗ sửa lại lán trại.

Hồ Thị A khai: Tôi có tham gia phát luồng rẫy cùng làm chung với 09 người để lấy đất sản xuất, thời gian phát tháng 01/2018. Việc cưa hạ 04 cây gỗ trên do Hồ Văn B thực hiện để sửa lán trại.

Hồ Thị N khai: Tôi có tham gia phát luồng rẫy làm chung cùng với 09 người, thời gian phát tháng 01/2018, người cưa hạ 04 cây gỗ là con của tôi Hồ Văn B để sửa lại lán trại.

Đại diện của nguyên đơn dân sự khai: Bị cáo Hồ Văn B đã cưa hạ 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII tại khoảnh 10 tiểu khu 709 là rừng đặc dụng do Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh quản lý, bảo vệ. Tổng khối lượng lâm sản thiệt hại 10,585m³ gỗ tròn có giá trị 6.412.500 đồng yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Số lượng gỗ 10,585m³ gỗ tròn không tận thu được nên ngày 3/8/2018, các cơ quan chức năng đã tiến hành phá hủy tại hiện trường.

Đối với diện tích rừng bị phát luống 4.300m² do mới phát dây leo, bụi rậm nên hệ sinh thái, môi trường rừng chưa bị ảnh hưởng và thiệt hại nên không xem xét trách nhiệm hình sự về hành vi “Hủy hoại rừng” đối với gia đình ông Hồ Văn R và những người tham gia phát luống rẫy.

Luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời khai nhận tội của bị cáo Hồ Văn B tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa. Xét thấy bị cáo Hồ Văn B đã cưa hạ trái phép 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII tại khoảnh 10 tiểu khu 709 thuộc xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam là rừng đặc dụng gây thiệt hại 10,585m³ gỗ tròn có giá trị 6.412.500 đồng. Hành vi khai thác gỗ trái phép của bị cáo Hồ Văn B đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét nhân thân bị cáo thì thấy: Bị cáo Hồ Văn B chưa có tiền án, tiền sự; tại cơ quan điều tra và tại phiên Tòa, bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế; hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ nghèo; mục đích cưa hạ cây gỗ để sửa lại lán trại, bị cáo đã bồi thường xong giá trị thiệt hại về lâm sản nên được xem là tình tiết giảm nhẹ. Không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hồ Văn B từ: **12-18** tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Đối với diện tích 4.300m² rừng đặc dụng bị phát luống do mới phát chủ yếu là dây leo, bụi rậm nên hệ sinh thái, môi trường rừng chưa bị ảnh hưởng. Vì vậy, không xem xét trách nhiệm về hành vi “Hủy hoại rừng” đối với gia đình ông Hồ Văn R và những người tham gia phát luống rẫy.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Hồ Văn B đã bồi thường xong thiệt hại về lâm sản với số tiền 6.412.500 đồng. Ngoài ra, người đại diện của Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì nên không đề cập.

Đối với số tiền 6.412.500 đồng bị cáo nộp bồi thường thiệt hại về lâm sản đề nghị Hội đồng xét xử tuyên giao cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) cửa máy đã cũ, hiệu STIHL-MS 381 không rõ chất lượng, kèm 01 (một) lam (có sên cửa) dài 80cm của bị cáo Hồ Văn B dùng để cửa hạ trái phép 04 cây gỗ.

Đối với khối lượng gỗ 10,585m³ gỗ tròn từ nhóm VII-VIII, do không tận thu được nên ngày 3/8/2018, cơ quan chức năng đã tiến hành phá hủy tại hiện trường nên không đề cập.

Luận cứ của người bào chữa: Thống nhất về tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn đã truy tố đối với bị cáo. Nhưng xét thấy hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, sống ở vùng có điều kiện kinh tế-xã hội đặc biệt khó khăn, không biết là rừng đặc dụng, không có mục đích mua bán, đã bồi thường xong thiệt hại, hộ nghèo, lao động chính, con còn nhỏ, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, có nơi cư trú rõ ràng. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 54, Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ. Về án phí hình sự sơ thẩm bị cáo có đơn xin miễn nộp, là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội cho bị cáo được miễn nộp.

Bị cáo Hồ Văn B thống nhất với luận cứ của người bào chữa, không tranh luận gì thêm, nhận tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Đôi đáp của Kiểm sát viên: Người bào chữa cho bị cáo thống nhất với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh, điểm, khoản, điều luật áp dụng và các tình tiết giảm nhẹ. Kiểm sát viên không thống nhất áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ như đề nghị của người bào chữa. Vì đã đề nghị xử phạt bị cáo dưới khung hình phạt và cho hưởng án treo là phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

Ngoài ra, Kiểm sát viên và người bào chữa không tranh luận gì thêm. Đại diện nguyên đơn dân sự không tranh luận, không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì thêm. Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phước Sơn, của điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phước Sơn, của kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Nên các hành vi và quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Hồ Văn B biết và nhận thức được hành vi khai thác trái phép lâm sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị pháp luật xử lý thế nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi khai thác trái phép 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII (01 cây Gáo, 01 cây Táu Muối, 02 cây Mò Cua) có tổng khối lượng 10,585m³ gỗ tròn tại khoảnh 10 tiểu khu 709 thuộc rừng đặc dụng gây thiệt hại 6.412.500 đồng.

Căn cứ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định chủng loại gỗ, xác định loại rừng, kết luận định giá tài sản, luận tội của Kiểm sát viên, luận cứ của người bào chữa, lời khai nhận tội của bị cáo và những người tham gia tố tụng tại phiên tòa phù hợp với tài liệu, chứng cứ được chứng minh có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ kết luận: Hành vi của bị cáo Hồ Văn B dùng cưa máy đã cưa hạ 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII có tổng khối lượng thiệt hại 10,585m³ gỗ tròn có giá trị 6.412.500 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản” theo điểm e khoản 2 Điều 232 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự đối bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trái phép đến các quy định của Nhà nước về quản lý và bảo vệ rừng, mục đích bị cáo cưa hạ 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII nhằm để sửa lại lán trại sản xuất, không có mục đích mua bán kiếm tiền bất hợp pháp. Người thực hiện hành vi cưa hạ trái phép 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII tại khoảnh 10 tiểu khu 709 thuộc rừng đặc dụng gây thiệt hại 10,585m³ gỗ tròn chính là bị cáo do đó bị cáo Hồ Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để cải tạo, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Hồ Văn B chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức pháp luật hạn chế; hoàn cảnh gia đình khó khăn, hộ nghèo; bị cáo đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự; đã nộp khắc phục xong thiệt hại về lâm sản nên được xem là các tình tiết giảm nhẹ; không có tình tiết tăng nặng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng không nhất thiết phải cách ly bị cáo ra ngoài xã hội mà cho bị cáo cải tạo, giáo dục tại địa phương nhằm thể hiện sự khoan

hồng của Nhà nước. Nên căn cứ điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xét lời bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Hồ Văn B cải tạo không giam giữ. Hội đồng xét xử không chấp nhận, vì xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ là không có tính nghiêm minh, không có tính giáo dục và răn đe đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, hộ nghèo, không có việc làm và thu nhập ổn định, chủ yếu làm nương rẫy nên không đề cập đến.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tổng thiệt hại 04 cây gỗ từ nhóm VII-VIII có tổng khối lượng 10,585m³ gỗ tròn có giá trị 6.412.500 đồng. Trước khi đưa vụ án ra xét xử bị cáo Hồ Văn B đã tự nguyện nộp khắc phục thiệt hại tại biên lai thu tiền số 002259 ngày 5/9/2018 với số tiền 6.412.500 đồng. Ngoài ra, nguyên đơn dân sự không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản gì thêm nên không đề cập.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 cửa máy nhãn hiệu STIHL- MS 381, đã cũ, không rõ chất lượng, kèm 01 lam (có sên cửa) dài 80cm của bị cáo Hồ Văn B dùng để cửa hạ trái phép 04 cây gỗ.

Đối với 10,585m³ gỗ tròn từ nhóm VII-VIII không tận thu được, ngày 3/8/2018 các cơ quan chức năng đã tiến hành tiêu hủy tại hiện trường nên không đề cập.

Tuyên giao cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh số tiền 6.412.500 đồng (Do bị cáo Hồ Văn B nộp bồi thường thiệt hại về lâm sản cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh).

[7] Về án phí hình sự: Bị cáo Hồ Văn B là người dân tộc thiểu số, hộ nghèo, có đơn xin miễn nộp nên căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo được miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hồ Văn B phạm tội “Vi phạm quy định về khai thác, bảo vệ rừng và lâm sản”

Căn cứ điểm e khoản 2 Điều 232; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo:

HỒ VĂN B: 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (24/9/2018). Tuyên giao bị cáo

Hồ Văn B cho Ủy ban nhân dân xã Phước Mỹ, huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Nếu trường hợp bị cáo Hồ Văn B thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể Quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (một) cửa máy nhãn hiệu STIHL-MS 381, vỏ máy bằng nhựa có màu cam trắng, đã cũ, không rõ chất lượng, kèm 01 (một) lam, xích cửa dài 80cm đã cũ của bị cáo Hồ Văn B dùng để cửa hạ trái phép cây gỗ. (Hiện đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/8/2018).

Tuyên giao cho Ban quản lý khu bảo tồn thiên nhiên Sông Thanh số tiền 6.412.500 đồng (*Sáu triệu, bốn trăm mười hai ngàn, năm trăm đồng*) theo biên lai thu tiền số 002259 ngày 5/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Phước Sơn, tỉnh Quảng Nam.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm bị cáo; nguyên đơn dân sự; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền làm đơn kháng cáo.

Nơi nhận:

- Cơ quan tiến hành tố tụng;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THADS huyện Phước Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phơ Loong Đếch